TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**
Số: 491/2021/QĐST-DS	*Thành phố Thủ Đức, ngày 22 tháng 3 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 3 năm 2021, về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 230/2020/TLST-DS ngày 21 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng NT;

Địa chỉ: phường LTT, quận H, Thành phố Đ.

Người diện theo pháp luật: Ông Nghiêm X – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người diện hợp pháp ông Phan Minh Đ là đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền số 892/UQ-ĐSG-KHBL lập ngày 14/5/2019).

Địa chỉ: Phường Y, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: 1. Ông Nguyễn Ngọc Minh T, sinh năm: 1980;

2. Bà Tạ Thị H, sinh năm: 1984;

Địa chỉ: phường AP, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Công ty Cổ phần bất động sản NL.

Người đại diện hợp pháp bà Dương Thành TĐvà bà Trần Thị H1 là đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền số 06/2019-UQ-ĐLXT lập ngày 05/9/2019) (Có đơn xin vắng mặt).

2. Sự thoả thuận của các đương sự như sau:

2.1. Ông Nguyễn Ngọc Minh T và bà Tạ Thị H xác nhận tính đến ngày

ngày 10/3/2021 còn nợ Ngân hàng NT số tiền phát sinh từ Hợp đồng tín dụng số số 053.006.14.0398 ngày 28/11/2014 là 856.666.830 đồng (Tám trăm năm mươi sáu triệu sáu trăm sáu mươi sáu ngàn tám trăm ba mươi đồng), trong đó số tiền nợ gốc là 660.000.000 đồng, tiền nợ lãi trong hạn là 187.979.396 đồng, tiền nợ lãi quá hạn là 8.687.434 đồng. Ông Nguyễn Ngọc Minh T và bà Tạ Thị H cùng có trách nhiệm trả cho Ngân hàng NT số tiền trên theo phương thức:

Hàng tháng ông Nguyễn Ngọc Minh T và bà Tạ Thị H trả 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) cho ngân hàng và được trừ thẳng vào tiền nợ gốc, trả vào ngày 5 tây hàng tháng, bắt đầu từ ngày 05/6/2021cho đến khi trả dứt nợ.

Ngoài ra, ông Nguyễn Ngọc Minh T và bà Tạ Thị H còn phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng số số 053.006.14.0398 ngày 28/11/2014 kể từ ngày 11/3/2021.

Trong trường hợp bị đơn ông Nguyễn Ngọc Minh T và bà Tạ Thị H vi phạm bất kỳ nghĩa vụ thanh toán nào như thỏa thuận trên thì ông Nguyễn Ngọc Minh T và bà Tạ Thị H đồng ý để Ngân hàng NT yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp là Căn hộ K, Khu đô thị phát triển AP, Phường AP, Quận 2, Tp. Hồ Chí Minh theo Hợp đồng mua bán căn hộ số LC-21.7/HĐMB-2014/LXT-NNMT-TTH ngày 01/11/2014 ký kết giữa Công Ty Cổ phần Bất Động Sản NL với ông Nguyễn Ngọc Minh T và bà Tạ Thị H để thu hồi nợ.

Sau khi ông T bà H thanh toán hết số tiền còn nợ gốc, lãi, các chi phí có liên quan Ngân hàng NT có nghĩa vụ trả lại bản chính các giấy tờ liên quan đến tài sản thế chấp trên cho chủ sở hữu theo hợp đồng thế chấp các bên đã ký.

Hai bên thi hành án tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2.2. *Về án phí sơ thẩm*:

Án phí dân sự sơ thẩm hòa giải thành là 18.985.002 đồng (Mười tám triệu chín trăm tám mươi lăm ngàn không trăm lẻ hai đồng) do ông Nguyễn Ngọc Minh T và bà Tạ Thị H chịu toàn bộ.

Trả lại cho Ngân hàng NT tiền tạm ứng án phí đã nộp là 16.353.000 (Mười sáu triệu ba trăm năm mươi ba ngàn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí Tòa án số 0021401 ngày 29/7/2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận Bình TH.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

Nơi nhận: **THẨM PHÁN**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức;
- Chi cục THA dân sự thành phố Thủ Đức;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án./.

(Đã ký)

Tạ Nam Phương